

BÁO CÁO
sơ kết 1 năm vận hành bộ máy của hệ thống chính trị
và chính quyền địa phương 02 cấp

Thực hiện Kế hoạch số 59-KH/TU ngày 21/5/2026 của Thành ủy Hải Phòng về việc tổ chức sơ kết 1 năm vận hành mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn thành phố, Đảng ủy xã An Khánh báo cáo kết quả triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 25/5/2026 trên địa bàn, như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Xã An Khánh, thành phố Hải Phòng được thành lập theo Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Viên, Mỹ Đức và một phần của xã Thái Sơn. Sau sáp nhập, xã An Khánh có tổng diện tích tự nhiên là 24,16 km², quy mô dân số 33.936 người, 19 thôn; phía Bắc giáp Phường Phù Liễn; phía Nam và phía Đông giáp xã An Hưng; phía Tây giáp xã An Quang.

Đảng bộ xã An Khánh được thành lập theo Quyết định số 1909-QĐ/TU, ngày 20/6/2025 của thành phố Hải Phòng; tính đến ngày 25/5/2026 xã An Khánh có 40 tổ chức cơ sở đảng (gồm 02 Đảng bộ, 15 chi bộ cơ sở, 23 chi bộ trực thuộc) và 1.400 đảng viên.

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố; sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ngành thành phố và các phòng, ban, ngành, đoàn thể của xã; đặc biệt là sự đoàn kết, đồng lòng và nỗ lực của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn 3 xã cũ Tân Viên, Mỹ Đức và một phần xã Thái Sơn, với ý chí quyết tâm chính trị cao, tinh thần trách nhiệm bước đầu bộ máy chính quyền xã vận hành thông suốt.

2. Khó khăn

Do mới triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp nên còn gặp nhiều khó khăn như: Cơ sở vật chất, phòng làm việc còn thiếu, trang thiết bị một số bộ phận còn thiếu, chưa đồng bộ, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, thành phố mới, do vậy việc triển khai thực hiện nhiều lúc còn gặp khó khăn, khối lượng công

việc lớn, nhiều việc gấp; Các văn bản quy định về phân cấp, phân quyền chưa được hướng dẫn đầy đủ, kịp thời, dẫn đến một số trường hợp còn thiếu căn cứ pháp lý để ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hành chính; một số thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến quyền lợi của công dân chưa được triển khai thống nhất. Cơ sở hạ tầng, hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành chưa được kết nối liên thông, đồng bộ, phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả lãnh đạo, điều hành. Một số thủ tục hành chính liên thông chưa được kịp thời sửa đổi, cập nhật phù hợp với mô hình mới;

Việc sáp nhập các đơn vị hành chính làm địa bàn quản lý mở rộng, bước đầu gây khó khăn trong công tác quản lý, nắm bắt tình hình. Trong thời gian đầu thực hiện mô hình, đa số cán bộ, công chức được phân công nhiệm vụ mới, khối lượng công việc tăng, nên đôi lúc còn lúng túng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nguy cơ quá tải công việc dẫn đến chất lượng phục vụ nhân dân đôi lúc còn chưa kịp thời. Cán bộ, công chức một số lĩnh vực chưa đáp ứng được về chuyên môn nghiệp vụ.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Công tác thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận về việc hoàn thiện, vận hành mô hình tổ chức của hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp; công tác chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhân dân sau khi hợp nhất, sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền sâu rộng về chủ trương, mục đích, yêu cầu, ý nghĩa và sự cần thiết của việc hoàn thiện, vận hành mô hình tổ chức của hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp nhằm tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân.

Đẩy mạnh tuyên truyền các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; làm rõ vai trò, chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của từng đơn vị sau sắp xếp, bảo đảm thông suốt, không gián đoạn, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp.

Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; tăng cường định hướng dư luận xã hội, kịp thời cung cấp thông tin chính thống, đầy đủ, khách quan để tạo sự đồng thuận xã hội trong quá trình triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Tăng cường đấu tranh, phản bác các thông tin sai sự thật, xuyên tạc, gây hoang mang trong cán bộ, đảng viên và nhân dân liên quan đến việc sắp xếp tổ chức bộ máy và vận hành mô hình mới.

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua các hội nghị quán triệt, sinh hoạt chi bộ, hệ thống truyền thanh cơ sở, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội, các tổ chức

chính trị xã hội và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên nhằm đảm bảo thông tin được truyền tải đầy đủ đến cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương.

Thường xuyên sơ kết, đánh giá hiệu quả công tác tuyên truyền, định hướng dư luận; kịp thời điều chỉnh nội dung, phương thức tuyên truyền phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Làm tốt công tác chính trị tư tưởng, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

Chủ động nắm chắc tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, những băn khoăn, lo lắng của cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách và nhân dân sau sắp xếp; kịp thời động viên, ổn định tâm lý, tránh phát sinh tư tưởng dao động dẫn đến mất đoàn kết nội bộ.

Tăng cường kiểm tra, nắm tình hình cơ sở, kịp thời phát hiện, giải quyết những vấn đề phát sinh sau sắp xếp; thường xuyên sơ kết, đánh giá kết quả công tác chính trị, tư tưởng để có giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa, thể chế hóa và tổ chức thực hiện

Ban Thường vụ Đảng ủy đã chú trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, phổ biến kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhất là về thực hiện chủ trương của Trung ương, Bộ Chính trị, của Thành ủy về kết quả hoạt động bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp.

Từ ngày 01/7/2025 đến ngày 22/5/2026, Đảng ủy xã An Khánh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp theo đúng tinh thần chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy và cấp trên; đồng thời chủ động cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết, quy định phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương sau sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức bộ máy. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được thực hiện quyết liệt, đồng bộ, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền, góp phần giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

Trong thời gian trên, Đảng ủy xã đã ban hành gần 917 văn bản các loại để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị¹. Nội dung các văn bản tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, triển khai thực

¹ Gồm: 01 đề án, 37 kết luận, 03 chỉ thị, 02 thông tri, 88 kế hoạch, 06 quy chế, 04 quy định, 196 quyết định, 132 thông báo, 05 hướng dẫn, 12 chương trình, 06 nghị quyết, 16 tờ trình, 88 báo cáo, 346 công văn.

hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố, nhiệm kỳ 2025-2030, Nghị quyết Đại hội 14 của Đảng, trong đó tập trung cao và thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, cải cách hành chính, chuyển đổi số, công tác cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát, công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư, các nhiệm vụ trọng tâm của địa phương... Việc ban hành văn bản cơ bản bảo đảm đúng thẩm quyền, đúng quy định, kịp thời, sát thực tiễn, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trong giai đoạn thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Tập trung tham mưu cho Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy về sắp xếp tổ chức bộ máy, xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; kịp thời cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch, quy chế, quy định phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, chế độ làm việc và mối quan hệ công tác của các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị, bảo đảm không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ, phát huy hiệu quả hoạt động của từng cơ quan, đơn vị sau sắp xếp.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý, điều hành; thực hiện quản lý văn bản, xử lý công việc trên môi trường điện tử qua trên hệ thống điều hành tác nghiệp của Đảng, 100% văn bản được ký số đảm bảo, từng bước nâng cao chất lượng cải cách hành chính và hiệu quả giải quyết công việc. Công tác tiếp nhận, xử lý, phát hành và lưu trữ văn bản được thực hiện nền nếp; bảo đảm thông tin phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền kịp thời, chính xác và thông suốt.

Chủ động tham mưu rà soát toàn bộ hệ thống văn bản thuộc thẩm quyền quản lý để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới hoặc bãi bỏ những nội dung không còn phù hợp; bảo đảm thống nhất với các quy định mới của Trung ương và yêu cầu vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Tập trung rà soát các nội dung liên quan đến phân cấp, phân quyền, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhất là trên các lĩnh vực tổ chức bộ máy, cán bộ, cải cách hành chính, đất đai, tài chính - ngân sách, đầu tư công, an sinh xã hội, quốc phòng - an ninh và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Trên cơ sở các nghị quyết của Trung ương, của Thành ủy như: Nghị quyết số 57-NQ/2025/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, Nghị quyết

số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ nâng cao sức khoẻ cho Nhân dân.

- Về Xây dựng thể chế hóa

Ban Thường vụ Đảng uỷ xã đã tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm tăng cường phân cấp, phân quyền, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan trong hệ thống chính quyền, đẩy mạnh cải cách hành chính và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực thi công vụ. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh các quy định liên quan đến quản lý Nhà nước trong các lĩnh vực: đất đai, đầu tư công, tài chính – ngân sách, xây dựng cơ bản, an sinh xã hội... nhằm phân định rõ trách nhiệm và thẩm quyền cấp xã. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong việc giải quyết các vấn đề phát sinh tại địa phương; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND xã.

Tổ chức rà soát các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã; đề xuất bãi bỏ, sửa đổi hoặc đơn giản hóa các thủ tục không còn phù hợp, tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trên môi trường dịch vụ công trực tuyến tăng; nhiều thủ tục được thực hiện hoàn toàn trực tuyến.

Trung tâm phục vụ Hành chính công cơ bản bước đầu đã bố trí đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ nhân dân, bố trí đủ cán bộ công chức thực hiện nhiệm vụ, đồng thời tập trung nguồn lực để hỗ trợ về cơ sở vật chất, máy móc và trang thiết bị phục vụ việc giải quyết thủ tục hành chính cho nhân dân, doanh nghiệp liên hệ giải quyết công việc, việc niêm yết thủ tục, hướng dẫn công dân, công khai tiến độ được thực hiện đầy đủ. Tăng cường ứng dụng công nghệ số, phần mềm quản lý văn bản, chữ ký số để rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ; hạn chế tối đa hồ sơ trễ hạn do nguyên nhân chủ quan. Thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, công dân đối với công tác giải quyết TTHC. Chỉ số cải cách hành chính của đơn vị được nâng lên; tỷ lệ hồ sơ được giải quyết đúng và trước hạn đạt kết quả cao.

Sau khi sắp xếp chính quyền địa phương 2 cấp UBND xã An Khánh đã chủ động sửa chữa trụ sở, bố trí phòng làm việc cho cán bộ, công chức, bố trí Trung tâm phục vụ Hành chính công của xã để phục vụ người dân. Cơ bản bộ máy sau sắp xếp vận hành đi vào hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân nhanh chóng, kịp thời. Thái độ của cán bộ, công chức phục vụ người dân tận tình, hướng dẫn cụ thể

cho người dân nộp hồ sơ trên công dịch vụ công quốc gia, không để tình trạng sách nhiễu người dân. Vì vậy đa số người dân trên địa bàn xã rất hài lòng với bộ máy chính quyền địa phương mới.

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị các nội dung đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã liên quan đến các lĩnh vực như: Bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án trên địa bàn xã; về chuyên nhượng, sang nhượng đất đai được UBND xã phối hợp với các ban ngành có liên quan giải quyết kịp thời theo đúng quy định.

Nhìn chung sau sắp xếp chính quyền địa phương 2 cấp UBND xã đã chủ động vận hành bộ máy đến nay bộ máy cơ bản đã đi vào hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân nhanh chóng hiệu quả.

- Về cụ thể hóa các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, của Thành phố

Ban Thường vụ Đảng ủy xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai việc thể chế hóa, cụ thể hóa các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, nhất là các Nghị quyết số 57, 59, 66, 68, 70, 71 và 72-NQ/TW, với một số kết quả nổi bật như: Tổ chức hội nghị quán triệt, học tập các nghị quyết, kết luận mới ban hành đến đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và đoàn viên, hội viên. Tài liệu học tập, đề cương tuyên truyền được ban hành kịp thời, bảo đảm đúng tinh thần chỉ đạo của Trung ương. Ban hành Chương trình hành động của Đảng ủy và Kế hoạch triển khai của UBND xã nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ gắn với điều kiện thực tiễn của địa phương. Phân công nhiệm vụ cho từng bộ phận, từng đồng chí trong Ban Thường vụ, Ban Chấp hành phụ trách theo từng lĩnh vực. Rà soát quy chế làm việc, quy định nội bộ, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội nhằm đảm bảo phù hợp với tinh thần các nghị quyết mới để đưa chủ trương mới vào thực tiễn.

Tập trung vào các nội dung của Nghị quyết số 57-NQ/2025/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

Tổ chức triển khai các mục tiêu của Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

Đẩy mạnh thực hiện các nội dung về an sinh xã hội, chính sách dân tộc, vùng khó khăn theo Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết

số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ nâng cao sức khỏe cho Nhân dân.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng và xử lý đơn thư tiếp tục được Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; UBKT Đảng ủy và các cơ quan liên quan đã chủ động tham mưu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư từng bước đi vào nền nếp; hồ sơ, tài liệu được cập nhật, theo dõi, tổng hợp phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy.

Bên cạnh đó, một số vụ việc còn chậm tiến độ do nội dung phức tạp, liên quan đến nhiều cơ quan, tổ chức, cá nhân; việc phối hợp cung cấp tài liệu, báo cáo kết quả ở một số đơn vị có lúc chưa kịp thời. Công tác theo dõi sau kết luận, sau chỉ đạo có nội dung cần tiếp tục tăng cường, nhất là đối với các vụ việc kéo dài, đơn thư công dân gửi nhiều lần, nhiều nơi. Một số nội dung phát sinh có tính chất phức tạp, liên quan đến lịch sử quản lý đất đai, cán bộ, đảng viên qua nhiều thời kỳ hoặc thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cơ quan khác nhau. Công tác phối hợp giữa một số cơ quan, đơn vị trong cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ kiểm tra, giám sát, giải quyết đơn thư có thời điểm chưa đáp ứng yêu cầu tiến độ.

III. KẾT QUẢ SAU 1 NĂM VẬN HÀNH

1. Kết quả sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức của hệ thống chính trị của địa phương.

Tổng biên chế được giao: 71 biên chế, trong đó: Cơ quan đảng: 18 biên chế, Mặt trận Tổ quốc: 9 biên chế, khối chính quyền: 44 biên chế. Tổng biên chế hiện có: 64 biên chế, trong đó: Cơ quan đảng: 17 biên chế, Mặt trận Tổ quốc: 9 biên chế, khối chính quyền: 38 biên chế.

Nhìn chung, việc bố trí sắp xếp công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị được thực hiện đảm bảo quy định, cơ bản phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

2. Việc thực hiện phân cấp, phân quyền; giải quyết thủ tục hành chính

Tập trung triển khai thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp, phân quyền theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của địa phương sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy, bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, không để chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ hoặc đùn đẩy trách nhiệm.

Chủ động rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy chế làm việc, quy trình phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị phù hợp với mô hình tổ chức mới; bảo đảm việc thực hiện nhiệm vụ được thông suốt, đồng bộ, hiệu quả, không làm gián đoạn hoạt động quản lý nhà nước và phục vụ Nhân dân.

Tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện; phát huy tính chủ động, sáng tạo của cấp cơ sở trong giải quyết công việc, đồng thời bảo đảm thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Công tác giải quyết thủ tục hành chính tiếp tục được quan tâm, triển khai theo hướng công khai, minh bạch, đơn giản hóa quy trình, rút ngắn thời gian giải quyết; nâng cao chất lượng phục vụ tổ chức, công dân, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính.

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thực hiện giải quyết thủ tục hành chính được duy trì hoạt động ổn định sau sắp xếp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số, dịch vụ công trực tuyến, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính.

Kịp thời tiếp nhận, xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện phân cấp, phân quyền và giải quyết thủ tục hành chính; hạn chế tình trạng chậm trễ, phiền hà, phát sinh đơn thư kiến nghị, phản ánh.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc, tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức trong giải quyết công việc; xử lý nghiêm các trường hợp gây phiền hà, sách nhiễu, né tránh trách nhiệm.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các thủ tục hành chính theo mô hình tổ chức mới, bảo đảm người dân được tiếp cận thông tin đầy đủ, thuận tiện và kịp thời.

3. Về đảm bảo nguồn lực tài chính hoạt động của hệ thống chính trị

Công tác bảo đảm nguồn lực tài chính cho hoạt động của hệ thống chính trị được quan tâm chỉ đạo, thực hiện theo đúng quy định, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và vận hành mô hình mới.

Chủ động rà soát, xây dựng dự toán kinh phí đảm bảo cho hoạt động thường xuyên của các cơ quan trong hệ thống chính trị sau sắp xếp, ưu tiên bố trí nguồn lực phục vụ các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, đảm bảo hoạt động liên tục, thông suốt, không bị gián đoạn.

Việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả; tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên, mua sắm, sử dụng tài sản công.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách và các đối tượng chịu tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính; bảo đảm quyền lợi chính đáng, góp phần ổn định tư tưởng đội ngũ.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng nguồn lực tài chính; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong quản lý ngân sách, tài sản công.

4. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài sản công.

Địa phương đã linh hoạt bố trí, sử dụng các cơ sở vật chất, trụ sở làm việc cũ, như sau: Trụ sở Đảng ủy xã, trụ sở UBND xã, Trung tâm phục vụ Hành chính công được đặt tại trụ sở xã Mỹ Đức cũ; HĐND, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Ủy ban MTTQ Việt Nam, Quân sự xã được đặt tại trụ sở xã Thái Sơn cũ; Trung tâm sự nghiệp công được đặt tại Nhà văn hóa thôn Tân Nam; Công an xã được đặt tại trụ sở xã Tân Viên cũ.

Các máy móc, thiết bị và tài sản khác (máy vi tính, bàn ghế làm việc...) để phục vụ làm việc của cán bộ, công chức và hoạt động của địa phương đều được tận dụng của đơn vị hành chính cũ, của cán bộ, công chức, viên chức được trang bị trước đó để tiếp tục sử dụng, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ sau sắp xếp, không làm ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị.

5. Số hóa tài liệu, lưu trữ

Về điều kiện lưu trữ tài liệu, hồ sơ của cấp xã: hiện nay Đảng ủy xã chưa có kho lưu trữ riêng do diện tích trụ sở còn hạn chế, chủ yếu chỉ đáp ứng nhu cầu bố trí các phòng làm việc chuyên môn. Vì vậy, tài liệu, hồ sơ hiện đang được bảo quản tạm thời tại các phòng làm việc của cán bộ, công chức cơ quan. Điều này phần nào ảnh hưởng đến điều kiện bảo quản lâu dài, công tác sắp xếp, tra cứu và lưu trữ hồ sơ theo quy định.

Đảng ủy xã An Khánh đã thực hiện tiếp nhận tài liệu, hồ sơ và cơ sở dữ liệu từ các xã cũ sau khi sáp nhập. Hồ sơ, tài liệu hiện được bảo quản, lưu trữ theo quy định, phục vụ kịp thời cho công tác quản lý, khai thác và sử dụng khi cần.

Công tác số hóa tài liệu, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý văn bản và lưu trữ hồ sơ tiếp tục được quan tâm triển khai. Việc sử dụng chữ ký số, trao đổi văn bản điện tử, lập và lưu trữ hồ sơ điện tử trên các hệ thống phần mềm dùng chung

được thực hiện theo đúng quy định của cấp trên. Công tác gửi, nhận và xử lý văn bản điện tử từng bước đi vào nền nếp, góp phần rút ngắn thời gian xử lý công việc, giảm sử dụng văn bản giấy, nâng cao tính công khai, minh bạch, hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp uỷ, chính quyền địa phương.

Tuy nhiên, công tác số hóa và lưu trữ hồ sơ vẫn còn gặp một số khó khăn như: cơ sở vật chất phục vụ lưu trữ chưa đáp ứng yêu cầu; chưa có kho lưu trữ chuyên dụng; trang thiết bị phục vụ số hóa tài liệu còn hạn chế; khối lượng tài liệu sau sáp nhập lớn, cần nhiều thời gian để chỉnh lý, phân loại và cập nhật dữ liệu đồng bộ.

Ủy ban nhân dân xã: Tổng khối lượng tài liệu UBND xã tiếp nhận từ 03 xã cũ (Tân Viên, Mỹ Đức, Thái Sơn): 93,6 mét giá tài liệu; hiện trạng chưa được chỉnh lý, phân loại. Toàn bộ tài liệu hiện được bố trí tại 02 phòng kho lưu trữ đặt tại trụ sở UBND xã Thái Sơn(cũ) và Mỹ Đức (cũ). Quá trình triển khai vẫn còn nhiều khó khăn, vướng mắc do khối lượng hồ sơ, tài liệu hình thành qua nhiều năm rất lớn, đa dạng về lĩnh vực, trong khi công tác chỉnh lý, phân loại tài liệu trước khi số hóa chưa được thực hiện đồng bộ. Nhiều hồ sơ cũ bị xuống cấp, thiếu thành phần hoặc chưa được sắp xếp khoa học nên mất nhiều thời gian trong quá trình rà soát, xử lý. Đội ngũ cán bộ làm công tác văn thư, lưu trữ tại cấp xã chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa được đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ số hóa và lưu trữ điện tử; nhân lực thực hiện còn thiếu trong khi khối lượng công việc lớn. Trang thiết bị phục vụ số hóa như máy scan chuyên dụng, máy tính, thiết bị lưu trữ dữ liệu còn thiếu hoặc cấu hình thấp, chưa đáp ứng yêu cầu thực tế.

UBND xã đã triển khai triệt để việc ký số cho lãnh đạo UBND và chữ ký số chuyên dùng cho cơ quan; 100% văn bản đi (trừ văn bản mật) đã được ký số và phát hành trên môi trường mạng. Việc tiếp nhận, xử lý văn bản đến được thực hiện hoàn toàn trên hệ thống quản lý văn bản; 100% cán bộ, công chức thực hiện quy trình tiếp nhận và xử lý văn bản hoàn toàn trên hệ thống E- Office.

6. Về hạ tầng công nghệ, chuyển đổi số

Sau khi vận hành hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp, Đảng uỷ xã An Khánh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, củng cố hạ tầng công nghệ thông tin, từng bước đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc trên môi trường số. Hệ thống máy tính, thiết bị đầu cuối, đường truyền Internet, mạng nội bộ tại các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cơ bản được duy trì, bảo đảm phục vụ công việc thường xuyên.

Việc sử dụng các phần mềm dùng chung, hệ thống quản lý văn bản và điều hành, thư điện tử công vụ, chữ ký số, dịch vụ công trực tuyến, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành được triển khai theo hướng dẫn của thành phố. Các cơ quan, đơn vị từng bước

thực hiện trao đổi, xử lý văn bản điện tử, góp phần rút ngắn thời gian giải quyết công việc, nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy xã từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý văn bản, theo dõi chương trình công tác, tổng hợp báo cáo, quản lý hồ sơ đảng viên, công tác kiểm tra, giám sát, tiếp nhận và xử lý thông tin phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo. Cán bộ, công chức, viên chức cơ bản đã tiếp cận, sử dụng các nền tảng số trong thực hiện nhiệm vụ; ý thức ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số có chuyên biến tích cực.

Tuy nhiên, hạ tầng công nghệ thông tin của xã còn một số khó khăn, hạn chế: phần lớn số máy tính, thiết bị đầu cuối đã sử dụng lâu năm, cấu hình chưa đáp ứng tốt yêu cầu xử lý các phần mềm mới; đường truyền mạng vào các thời điểm Trung ương, Thành phố triển khai các nhiệm vụ đồng loạt chưa ổn định; việc kết nối, liên thông, khai thác dữ liệu giữa một số phần mềm, cơ sở dữ liệu còn chưa đồng bộ; kỹ năng số của một bộ phận cán bộ, công chức chưa đồng đều, nhất là trong khai thác dữ liệu, xử lý hồ sơ trực tuyến, sử dụng chữ ký số và các phần mềm chuyên ngành. Đây là những điểm nghẽn kỹ thuật cần tiếp tục được quan tâm tháo gỡ trong thời gian tới.

Việc tiếp cận, sử dụng dịch vụ số của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn từng bước được nâng lên, nhất là trong thực hiện thủ tục hành chính, tra cứu thông tin, gửi phản ánh, kiến nghị. Tuy nhiên, một bộ phận lớn người dân, nhất là người cao tuổi, người ít sử dụng thiết bị thông minh... còn gặp khó khăn trong tiếp cận dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số.

Thời gian tới, Đảng ủy xã tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, đề xuất đầu tư, nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin; bảo đảm đường truyền ổn định, an toàn thông tin mạng; tăng cường kết nối, liên thông dữ liệu; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, tài liệu; nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các nền tảng số phục vụ đời sống, sản xuất, kinh doanh.

7. Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị sau khi vận hành hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp

Sau khi vận hành hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp, Đảng ủy xã An Khánh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị theo đúng quy định. Thường trực Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan có liên quan duy trì việc tiếp công dân định kỳ, thường xuyên; kịp thời tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư, hướng dẫn công dân gửi đơn đến đúng cơ quan có thẩm quyền, hạn chế tình trạng đơn thư kéo dài, vượt cấp.

Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư được thực hiện gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền; các vụ việc phát sinh được chỉ đạo rà soát, phân loại theo thẩm quyền, nội dung và tính chất vụ việc để xem xét, giải quyết hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định. Đối với các vụ việc phức tạp, kéo dài, có nhiều nội dung liên quan đến đất đai, giải phóng mặt bằng, chính sách xã hội, chế độ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, Đảng ủy xã đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tập trung kiểm tra, xác minh, đối thoại, tuyên truyền, vận động và giải quyết theo quy trình, quy định.

Từ khi vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đến nay, Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy, Văn phòng Đảng ủy và UBKT Đảng ủy tiếp nhận và xử lý tổng số 53/53 đơn.

Công tác tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư cơ bản được thực hiện kịp thời, đúng thẩm quyền; những nội dung không thuộc thẩm quyền của Đảng ủy được hướng dẫn hoặc chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

Tuy nhiên, công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc. Một số vụ việc có nguồn gốc từ nhiều năm trước, liên quan đến đất đai, tài sản, mốc giới, chế độ chính sách, hồ sơ lưu trữ không đầy đủ, phải xác minh qua nhiều thời kỳ nên mất nhiều thời gian. Một số công dân chưa đồng thuận với kết quả giải quyết của cơ quan có thẩm quyền, tiếp tục gửi đơn nhiều lần, nhiều nơi. Việc cập nhật, liên thông dữ liệu về tiếp công dân, đơn thư, khiếu nại, tố cáo giữa các cơ quan có lúc chưa kịp thời; kỹ năng sử dụng phần mềm theo dõi, tổng hợp đơn thư của một số cán bộ còn hạn chế.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, nguyên nhân

Việc triển khai sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp được thực hiện kịp thời, đồng bộ, đúng quy định, bước đầu đạt được nhiều kết quả tích cực.

Tổ chức bộ máy hành chính xã sau sắp xếp được tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn; công tác cán bộ được chú trọng, nhiều cán bộ trẻ, có năng lực được bố trí, phát huy tốt vai trò.

Công tác phân cấp, phân quyền từng bước rõ ràng, tạo điều kiện để cấp xã chủ động xử lý công việc, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Công tác tuyên truyền được triển khai sâu rộng, tạo sự đồng thuận trong xã hội; Nhân dân cơ bản ủng hộ chủ trương sắp xếp và đổi mới mô hình tổ chức chính quyền địa phương.

2. Hạn chế, nguyên nhân

2.1. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Sau khi sáp nhập địa giới hành chính, khối lượng văn bản hướng dẫn và công việc chuyên môn phát sinh tăng đột biến, gây áp lực lớn lên bộ máy cơ sở. Do phải tập trung xử lý các nhiệm vụ cấp bách tại văn phòng, quỹ thời gian dành cho việc bám sát địa bàn, nắm bắt tư tưởng nhân dân đôi lúc còn bị hạn chế. Điều này dẫn đến việc tiếp nhận và giải quyết một số phản ánh, kiến nghị của cử tri có thời điểm chưa thật sự kịp thời.

- Theo quy định, cấp xã được phân quyền giải quyết rất nhiều lĩnh vực, tuy nhiên đội ngũ công chức chuyên sâu từng lĩnh vực còn thiếu về chuyên môn và kinh nghiệm, do đó việc triển khai về thực thi công vụ và tiếp cận còn gặp nhiều khó khăn.

- Cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật chưa đồng bộ, còn thiếu các trang thiết bị phụ trợ tại Trung tâm phục vụ Hành chính công (máy photo, kiosk lấy số, màn hình hiển thị, loa thông báo...). Đáng chú ý, trang thiết bị máy mật chuyên dụng chưa được đầu tư đồng bộ, dẫn đến những rào cản và khó khăn nhất định trong việc tiếp nhận, xử lý và bảo quản các tài liệu mật theo đúng quy định.

Nhiều người dân, người cao tuổi chưa quen sử dụng các ứng dụng trong dịch vụ công trực tuyến, không có điện thoại thông minh, ... do đó gặp khó khăn trong việc hướng dẫn người dân thực hiện nộp dịch vụ công trực tuyến trên cổng dịch vụ công Quốc gia.

2.2. Nguyên nhân

* Nguyên nhân khách quan: Sau khi sáp nhập đơn vị hành chính, khối lượng văn bản, Nghị định, Thông tư điều chỉnh tương đối lớn nên việc cập nhật các văn bản hướng dẫn còn chậm. Nhiều nội dung hướng dẫn chưa rõ ràng, phải làm văn bản xin ý kiến của cơ quan có thẩm quyền.

* Nguyên nhân chủ quan: Trình độ chuyên môn của cán bộ không đồng đều, việc tiếp cận với nhiệm vụ mới còn bỡ ngỡ. Công tác phối hợp để giải quyết công việc giữa một số cơ quan, đơn vị chưa được chặt chẽ dẫn đến hiệu quả giải quyết một số công việc chưa cao.

3. Bài học kinh nghiệm

(1) Cần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, xuyên suốt của cấp ủy, chính quyền; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu.

(2) Chủ động rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản, quy chế làm việc; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính.

(3) Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân; kịp thời nắm bắt, xử lý các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở.

(4) Phát huy tính chủ động, sáng tạo của địa phương trong tổ chức thực hiện, linh hoạt vận dụng các quy định phù hợp với điều kiện thực tiễn, góp phần nâng cao hiệu quả vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trong thời gian qua.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP GIAI ĐOẠN 2026-2031

1. Tiếp tục rà soát, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, bảo đảm “đúng người, đúng việc”, ưu tiên các lĩnh vực trọng điểm như địa chính, tài chính – ngân sách; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, nghiệp vụ quản lý; nâng cao năng lực thực thi công vụ; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức sau sắp xếp, bảo đảm ổn định tư tưởng và tổ chức bộ máy.

2. Phối hợp với các cơ quan cấp trên triển khai xây dựng khu hành chính tập trung nhằm khắc phục tình trạng trụ sở phân tán, nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành; đồng thời tập trung rà soát, đo đạc, hoàn thiện hồ sơ pháp lý nhà, đất công; tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công đúng quy định, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí. Ưu tiên đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số; tiếp tục chuẩn hóa quy trình, duy trì và nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến; phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ công; đẩy nhanh số hóa hồ sơ, làm sạch và xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung (đất đai, hộ tịch, đảng viên); mở rộng thanh toán không dùng tiền mặt trong giải quyết thủ tục hành chính.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm như đất đai, đầu tư công, ngân sách; thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý, điều hành; phát huy vai trò giám sát của Nhân dân; duy trì nền nếp tiếp công dân, giải quyết kịp thời đơn thư, không để phát sinh điểm nóng.

5. Tập trung thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản chủ lực; hỗ trợ phát triển kinh tế nông nghiệp theo chuỗi giá trị; ưu tiên đầu tư hạ tầng thiết yếu, nhất là giao thông, trường học tại vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần nâng cao đời sống Nhân dân.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Trung ương tiếp tục hoàn thiện chủ trương, cơ chế, chính sách và hệ thống pháp luật liên quan đến tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; rà soát, sửa đổi các quy định còn chồng chéo, bất cập, bảo đảm đồng bộ, thống nhất và phù hợp với thực tiễn sau sáp nhập.

Đề nghị Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương tăng cường hướng dẫn cụ thể về tổ chức, hoạt động của mô hình mới; nghiên cứu xây dựng hệ thống quản lý, điều hành dùng chung, bảo đảm liên thông, thống nhất giữa các khối trong hệ thống chính trị.

Đề nghị thành phố quan tâm hỗ trợ nguồn lực cho cấp xã sau sáp nhập, nhất là đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và kinh phí chính lý, số hóa tài liệu lưu trữ; đồng thời tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức.

Đề nghị xem xét bổ sung, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp với khối lượng công việc thực tế; có cơ chế, chính sách hỗ trợ đối với các vị trí kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực nhằm tạo động lực, giúp đội ngũ cán bộ, công chức yên tâm công tác, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo sơ kết 01 năm vận hành mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn của Đảng ủy xã An Khánh./

Nơi nhận:

- Lãnh đạo, chuyên viên BTC Thành ủy (để báo cáo),
- Thường trực ĐU,
- Ban Xây dựng Đảng đảng ủy xã,
- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã,
- Văn phòng Đảng ủy xã,
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Đình Vinh